

Số: /KH-UBND

Hải Phòng, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

**thực hiện Kế hoạch số 01-KH/BCĐ ngày 26/8/2025
của Ban Chỉ đạo thành phố về phát triển khoa học, công nghệ,
đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thực hiện Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW,
ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về thúc đẩy chuyển đổi số
liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức
bộ máy của hệ thống chính trị đến hết năm 2025**

Thực hiện Kế hoạch số 01-KH/BCĐ ngày 26/8/2025 của Ban Chỉ đạo thành phố về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về thực hiện Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương đến hết năm 2025 (sau đây gọi là Kế hoạch số 01-KH/BCĐ),

Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng Kế hoạch triển khai cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ, liên thông trong toàn hệ thống chính trị từ Trung ương đến địa phương, phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương hai cấp.

- Tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 01-KH/BCĐ, đảm bảo 100% các đơn vị hành chính của thành phố và 100% xã, phường, đặc khu vận hành thông suốt, hiệu quả trên các nền tảng số, kết nối liên thông, đồng bộ với Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Huy động sự tham gia của các Sở, ban ngành, các địa phương, các doanh nghiệp công nghệ thông tin trong triển khai các nhiệm vụ cấp bách và đột phá; bảo đảm an toàn và bảo mật thông tin.

2. Yêu cầu

- Bám sát các mục tiêu tổng quát, mục tiêu cụ thể tại Kế hoạch số 01-KH/BCĐ; triển khai kịp thời, đồng bộ và hiệu quả nhiệm vụ của các cấp, các ngành đảm bảo các yêu cầu: Quyết liệt, khẩn trương; đồng bộ, toàn diện; thực chất, hiệu quả; trách nhiệm, rõ ràng; an ninh thông tin, bảo mật.

- Xác định rõ nhiệm vụ, giải pháp, phân công trách nhiệm chủ trì, phối hợp thực hiện cho từng cơ quan, đơn vị theo đúng chức năng, nhiệm vụ, phạm vi thẩm quyền; đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả, kịp thời giữa các đơn vị trong triển khai thực hiện nhiệm vụ; chủ động giải quyết kịp thời những khó

khẩn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ theo lộ trình đã đề ra.

II. MÔ HÌNH TỔNG THỂ, MỤC TIÊU

1. Mô hình tổng thể

Mô hình kiến trúc được tinh gọn, tập trung vào các chức năng cốt lõi của chính quyền số, vận hành trên nguyên tắc **“Một hệ thống thống nhất - Một dữ liệu duy nhất - Một dịch vụ liền mạch”**:

- Thành phố: Ban Chỉ đạo cấp tỉnh là cơ quan chịu trách nhiệm toàn diện việc triển khai tại địa phương.

- Cấp xã: Là cấp thực thi, tuyển đầu phục vụ người dân, bảo đảm thực hiện thông suốt các dịch vụ công và tạo lập dữ liệu mới “đúng - đủ - sạch - sống - thống nhất - dùng chung”.

- Người dân và doanh nghiệp: Tương tác với toàn bộ hệ thống qua một cửa duy nhất là Cổng Dịch vụ công quốc gia và ứng dụng VNeID.

2. Mục tiêu

Tổ chức triển khai chuyển đổi số một cách nhanh chóng, kịp thời, toàn diện, lấy việc bảo đảm tính liên thông, đồng bộ trong toàn hệ thống chính trị làm mục tiêu xuyên suốt và cao nhất, đồng thời đáp ứng yêu cầu cấp bách của việc cải cách tổ chức bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính; bảo đảm bộ máy các cấp vận hành thông suốt, liên thông, hiệu quả, phục vụ tốt nhất người dân và doanh nghiệp, tạo nền tảng vững chắc cho quản trị quốc gia hiện đại và phát triển bền vững.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Nhiệm vụ trọng tâm đã triển khai đến ngày 30/6/2025

Thành phố đã tập trung tháo gỡ ngay các điểm nghẽn về thể chế, hạ tầng, dữ liệu để bảo đảm hệ thống chính quyền địa phương hai cấp sau sáp nhập vận hành thông suốt, liên tục, hiệu quả từ ngày 01/7/2025; không để xảy ra tình trạng gián đoạn, ách tắc trong giải quyết thủ tục hành chính (TTHC), ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của người dân và doanh nghiệp. Thành phố Hải Phòng đã hoàn thành đầy đủ, kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ được giao đến ngày 30/6/2025 với các nội dung:

- Xây dựng, ban hành và công bố mã định danh điện tử của các cơ quan, đơn vị theo Quyết định số 20/2020/QĐ-TTg, ngày 22/7/2020 được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 09/2025/QĐ-TTg, ngày 14/4/2025: Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố ban hành Quyết định số 2155/QĐ-UBND ngày 26/6/2025 ban hành mã định danh cho các cơ quan, đơn vị hành chính nhà nước và các đơn vị sự nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

- Kịp thời rà soát quy trình, công bố, công khai danh mục các TTHC đáp ứng yêu cầu triển khai; 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương được đồng bộ, thống nhất; hoàn thành việc lựa chọn, cấu hình, nâng cấp và kết nối, tích hợp Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của thành phố với Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Chủ động rà soát, đánh giá hiệu quả việc triển khai Trung tâm điều hành thông minh (IOC) để có phương án khai thác, sử dụng hiệu quả; nâng cấp, cấu hình các hệ thống thông tin phục vụ hoạt động và chỉ đạo, điều hành (hệ thống họp trực tuyến; hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc; hệ thống thư điện tử; hệ thống thông tin báo cáo; hệ thống quản lý cán bộ, công chức, viên chức; cổng thông tin điện tử...) để đáp ứng yêu cầu sắp xếp đơn vị hành chính, thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

- Công bố danh mục TTHC áp dụng trên địa bàn thành phố; điều chỉnh quy trình nội bộ, quy trình điện tử, dịch vụ công trực tuyến, bảo đảm thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công thông suốt, hiệu quả, không bị gián đoạn. Thực hiện rà soát, khắc phục những hạn chế, bất cập để cung cấp 25 dịch vụ công trực tuyến toàn trình đã tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia phục vụ người dân, doanh nghiệp; cung cấp 982 dịch vụ công trực tuyến với số lượng hồ sơ trung bình của mỗi dịch vụ công phát sinh ít nhất 1.000 hồ sơ/năm (không áp dụng chỉ tiêu này đối với những TTHC có tần suất thấp, đối tượng tuân thủ và thuộc những lĩnh vực đặc thù).

- Bố trí trụ sở, trang cấp thiết bị, phân công lãnh đạo, nhân lực, hệ thống hạ tầng mạng; đáp ứng yêu cầu theo Nghị định số 118/2025/NĐ-CP bảo đảm giải quyết TTHC bao gồm cả trực tiếp, trực tuyến 100% TTHC phi địa giới cấp tỉnh. Nâng cao chất lượng phục vụ và năng suất lao động, chuyên nghiệp hoá và trả lương cạnh tranh với khu vực tư nhân. Tận dụng các trụ sở hiện có sau sáp nhập, bảo đảm khang trang, hiện đại và thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp khi giao dịch thiết lập và vận hành ổn định. Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố, các xã, phường, đặc khu theo mô hình chính quyền mới, bảo đảm phục vụ người dân, doanh nghiệp liên tục, không gián đoạn.

- Theo phân cấp, các đơn vị chủ động bố trí nguồn lực, kinh phí để thực hiện phân loại hồ sơ, tài liệu, xác định những loại tài liệu cần số hoá; bảo đảm đầy đủ trang thiết bị đầu cuối, đường truyền, nhân sự và tổ chức đào tạo, tập huấn nghiệp vụ phục vụ công tác số hoá. Hoàn thành bàn giao hồ sơ, số hoá 100% kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực để tái sử dụng thông tin, dữ liệu, tạo thuận tiện cho người dân, doanh nghiệp. Bố trí dự phòng ngân sách nhà nước và các nguồn hợp pháp để đáp ứng đầy đủ nhu cầu cấp bách phát sinh ngoài dự toán cho chuyển đổi số và công nghệ thông tin.

- Tổ chức chương trình nâng cao kỹ năng số cho người dân hoặc các chương trình hỗ trợ người dân thực hiện số hoá và nộp hồ sơ; triển khai các hoạt động truyền thông chủ động và minh bạch; truyền tải lợi ích của việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến và tăng tương tác 2 chiều giữa người dân, doanh nghiệp với cơ quan nhà nước. Đồng thời, triển khai các chương trình nâng cao kỹ năng số cho người dân, hỗ trợ người dân trong việc thực hiện số hoá và nộp hồ sơ trực tuyến. Tăng cường các hoạt động truyền thông chủ động, minh bạch, truyền tải rõ lợi ích của dịch vụ công trực tuyến, qua đó nâng cao mức độ tương tác hai chiều giữa người dân, doanh nghiệp và cơ quan nhà nước. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng về chuyển đổi số theo hướng thực tiễn, tập trung vào kỹ năng vận hành hệ thống, xử lý quy trình nghiệp vụ mới và phân loại theo từng nhóm đối tượng cụ thể.

- Duy trì hoạt động của các “Tổ công nghệ số cộng đồng” và các tổ hỗ trợ kỹ thuật để hướng dẫn, hỗ trợ, giải đáp vướng mắc kịp thời cho cán bộ và người dân tại cơ sở. Đoàn thanh niên và lực lượng Công an cấp xã đã tích cực hỗ trợ, hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến tại các điểm trong những ngày đầu thực hiện mô hình chính quyền 2 cấp.

2. Nhiệm vụ trọng tâm cần triển khai đến ngày 31/12/2025

2.1. Đẩy mạnh kết nối, liên thông dữ liệu, ứng dụng phục vụ chỉ đạo, điều hành của các lãnh đạo và các cấp chính quyền bảo đảm hiệu quả, tránh lãng phí, đáp ứng mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

- Chủ trì thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.
- Phối hợp thực hiện: Các Sở, ban, ngành thành phố; UBND cấp xã.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.2. Công bố danh mục TTHC áp dụng trên địa bàn thành phố; điều chỉnh quy trình nội bộ, quy trình điện tử, dịch vụ công trực tuyến, bảo đảm thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công thông suốt, hiệu quả, không bị gián đoạn.

- Chủ trì thực hiện: Các Sở, ban, ngành thành phố có TTHC.
- Phối hợp thực hiện: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, UBND cấp xã.
- Thời gian hoàn thành: Ngay sau khi Bộ, cơ quan ngang Bộ công bố TTHC được phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền giải quyết tại Nghị định của Chính phủ.

2.3. Đồng bộ dữ liệu cơ sở dữ liệu (CSDL) quốc gia, CSDL chuyên ngành về CSDL tổng hợp quốc gia để cắt giảm TTHC, tối ưu hoá quy trình, giải quyết TTHC theo mức độ tăng trưởng của dữ liệu bảo đảm người dân chỉ kê khai thông tin một lần khi giải quyết các TTHC phục vụ người dân, doanh nghiệp. Rà soát, cấu trúc lại các TTHC chuyển từ thủ công trên giấy sang môi trường điện tử.

- Chủ trì thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.
- Phối hợp thực hiện: Các Sở, ban, ngành thành phố; UBND cấp xã.
- Thời gian hoàn thành: Trước ngày 20/12/2025.

2.4. Nghiên cứu giải pháp giao Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích triển khai, đảm nhận một hoặc một số dịch vụ công của cơ quan nhà nước.

- Chủ trì thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.
- Phối hợp thực hiện: Các Sở, ban ngành thành phố; UBND cấp xã.
- Thời gian hoàn thành: 31/12/2025.

2.5. Kết nối, liên thông các hệ thống thông tin phục vụ hoạt động và chỉ đạo, điều hành (hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc, hệ thống thông tin báo cáo, hệ thống họp trực tuyến...) của các khối cơ quan Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ tiên tiến trong chỉ đạo điều hành trực tuyến của lãnh đạo các cấp.

- Chủ trì thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.
- Phối hợp thực hiện: Các Sở, ban, ngành thành phố; UBND cấp xã.
- Thời gian hoàn thành: 31/12/2025.

2.6. Bố trí nguồn lực, kinh phí thực hiện: phân loại hồ sơ, tài liệu để xác định những loại tài liệu cần số hoá; bảo đảm trang thiết bị đầu cuối; đường truyền; bố trí nhân sự và đào tạo, tập huấn nghiệp vụ tham gia số hoá.

- Chủ trì thực hiện: Sở Nội vụ
- Phối hợp thực hiện: Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ, Công an thành phố và các Sở, ban, ngành thành phố; UBND cấp xã.
- Thời gian thực hiện: Theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

2.7. Tiếp tục hỗ trợ hướng dẫn các sở, ban, ngành thành phố, UBND cấp xã trong công tác số hoá hồ sơ tài liệu theo quy định. Tiếp tục đẩy mạnh số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo quy định, phục vụ tái sử dụng thông tin, dữ liệu, thuận tiện cho người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC.

- Chủ trì thực hiện: Sở Nội vụ.
- Phối hợp thực hiện: Công an thành phố, Sở Khoa học và Công nghệ, Văn phòng UBND thành phố và các đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.8. Tiếp tục thực hiện rà soát, đánh giá, nâng cấp hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, kết nối, chia sẻ dữ liệu để bảo đảm:

(1) Duy trì và cung cấp thực chất, hiệu quả 25 dịch vụ công trực tuyến toàn trình đã tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia phục vụ người dân, doanh nghiệp (Phụ lục II kèm theo Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW).

(2) Cung cấp 982 dịch vụ công trực tuyến với số lượng hồ sơ trung bình phát sinh 1.000 hồ sơ/năm/thành phố và đáp ứng yêu cầu cung cấp 100% kết quả điện tử và tái sử dụng thông tin, dữ liệu (Phụ lục V kèm theo Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW).

(3) Cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình đối với 82 nhóm TTHC theo (Phụ lục IV kèm theo Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW).

(4) Cung cấp dịch vụ công trực tuyến đối với 1.139 TTHC có thành phần hồ sơ được thay thế bằng dữ liệu, cắt giảm giấy tờ và chi phí (Phụ lục III kèm theo Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW).

- Chủ trì thực hiện: Các Sở, ban, ngành thành phố; UBND cấp xã.

- Phối hợp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ, Văn phòng UBND thành phố (Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố).

- Thời gian hoàn thành: 31/12/2025.

2.9. Tổ chức các khoá đào tạo, tập huấn về kỹ năng số, kỹ năng vận hành hệ thống mới cho cán bộ, công chức, viên chức

- Chủ trì thực hiện: Văn phòng UBND thành phố, Sở Khoa học và Công nghệ, Công an thành phố (theo các hệ thống chủ trì triển khai).

- Phối hợp thực hiện: Các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu.

- Thời gian hoàn thành: 31/12/2025.

2.10. Tổ chức chương trình nâng cao kỹ năng số cho người dân hoặc các chương trình hỗ trợ người dân thực hiện số hoá và nộp hồ sơ; triển khai các hoạt động truyền thông chủ động và minh bạch; truyền tải lợi ích của việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến và tăng tương tác 2 chiều giữa người dân, doanh nghiệp với cơ quan nhà nước.

- Chủ trì thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Phối hợp thực hiện: Các Sở, ban, ngành thành phố; UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.11. Tiếp tục phối hợp với Ban cơ yếu Chính phủ, triển khai đầy đủ, đồng bộ các giải pháp bảo mật kênh truyền, bảo mật dữ liệu và cấp đầy đủ các thiết bị chữ ký số chuyên dùng để phục vụ ngay chính quyền địa phương 02 cấp.

- Chủ trì thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Phối hợp thực hiện: Các Sở, ban, ngành thành phố; UBND cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Nhiệm vụ thường xuyên.

2.12. Tiếp tục thực hiện cấp tài khoản định danh điện tử mức 2 đối với người nước ngoài và định danh tổ chức cho doanh nghiệp có yếu tố nước ngoài qua ứng dụng VNeID.

- Chủ trì thực hiện: Công an thành phố.

- Phối hợp thực hiện: Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.
- Thời gian thực hiện: Theo hướng dẫn của Bộ Công an; bảo đảm không làm gián đoạn dịch vụ từ ngày 01/7/2025 khi dừng các tài khoản tổ chức theo Nghị định số 69/2024/NĐ-CP của Chính phủ.

2.13. Triển khai, đôn đốc, kiện toàn, duy trì hoạt động hiệu quả của các “Tổ công nghệ số cộng đồng” để thực hiện “cầm tay chỉ việc”, hỗ trợ, giải đáp vướng mắc kịp thời cho cán bộ và người dân tại cơ sở.

- Chủ trì thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.
- Phối hợp thực hiện: Công an thành phố, các cơ quan, đơn vị, địa phương.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.14. Triển khai các giải pháp giám sát, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin cho chuyển đổi số trong toàn hệ thống chính trị. Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện phương án ứng cứu sự cố, bảo vệ dữ liệu và khôi phục hoạt động trong trường hợp bị tấn công mạng hoặc xảy ra sự cố an ninh thông tin

- Chủ trì thực hiện: Công an thành phố.
- Phối hợp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.15. Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng cho các hạ tầng kỹ thuật, dữ liệu, ứng dụng triển khai tại các cơ quan, địa phương

- Chủ trì thực hiện: Công an thành phố.
- Phối hợp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.16. Sẵn sàng có phương án dự phòng, kịch bản ứng phó khi hệ thống bị lỗi, bị tấn công, bảo đảm phục vụ người dân, doanh nghiệp không bị gián đoạn, an toàn.

- Chủ trì thực hiện: Các cơ quan chủ trì quản lý, vận hành các nền tảng số, hệ thống thông tin, dữ liệu.
- Phối hợp thực hiện: Công an thành phố, Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, ban, ngành thành phố; UBND các xã, phường, đặc khu

- Căn cứ các nhiệm vụ được giao tại kế hoạch này chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện quyết liệt, hiệu quả đảm bảo tiến độ, thời gian của kế hoạch.

- Xây dựng và triển khai các chương trình, hoạt động tuyên truyền, phổ biến nhằm giới thiệu đầy đủ về mục tiêu, nội dung, lộ trình thực hiện và ý nghĩa của Kế hoạch đối với công cuộc chuyển đổi số trong hệ thống chính trị, đổi mới phương thức quản trị, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Nghiên cứu bổ sung phương án dự phòng trong trường hợp kế hoạch không thực hiện được ngay một số mục tiêu đã đề ra; không để gián đoạn việc giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp. Xác định cụ thể trách nhiệm của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, có phương án giải quyết công việc cho người dân ở những vùng sâu, vùng xa, người già, người tàn tật, người yếu thế, không có điều kiện với mạng máy tính.

- Thực hiện cơ chế kiểm tra, giám sát và báo cáo UBND thành phố (*báo cáo theo hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ*) để theo dõi, chỉ đạo.

2. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND thành phố, các cơ quan liên quan tổng hợp, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch.

Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương khẩn trương, nghiêm túc triển khai thực hiện; chịu trách nhiệm toàn diện trước UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố về chất lượng, tiến độ thực hiện nhiệm vụ được giao. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh bằng Văn bản (qua Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp), báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- BTVTU;
- TT HĐND TP;
- CT, PCT Hoàng Minh Cường;
- VPTU;
- Các Sở, ban, ngành TP;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- CVP, PCVP Phạm Quang Hưng;
- Phòng: VX, TH, NC, TC, NV&KTGS;
- Trung tâm Phục vụ HCC TP;
- Công TTĐT TP;
- Lưu: VT, N.Đ.Thắng.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Minh Cường